

Số: 2/9 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Chương trình quốc gia về Quản lý nhu cầu điện  
giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình quốc gia về Quản lý nhu cầu điện (Demand Side Management - DSM) giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình quốc gia về DSM) bao gồm những nội dung chính sau:

1. Mục tiêu của Chương trình quốc gia về DSM

a) Mục tiêu tổng quát:

- Triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, kinh tế - xã hội để thực hiện các chương trình quản lý nhu cầu điện, trong đó sự tham gia chủ động của khách hàng sử dụng điện đóng vai trò quan trọng góp phần đảm bảo cung ứng điện, nâng cao chất lượng điện năng và độ tin cậy cung cấp điện, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả kinh tế chung của hệ thống điện gắn với phát triển bền vững ngành điện, ngành năng lượng.

- Chương trình quốc gia về DSM được triển khai phù hợp với xu hướng phát triển của ngành năng lượng, ngành điện và quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, đảm bảo tối ưu mọi nguồn lực xã hội, hiệu quả và lợi ích của khách hàng sử dụng điện và các đơn vị điện lực trong chuỗi quá trình từ sản xuất điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán điện và sử dụng điện.

- Giảm công suất phụ tải đỉnh của hệ thống điện quốc gia, hệ thống điện vùng, miền nhằm giảm nhu cầu về vốn đầu tư để xây dựng mới, mở rộng hệ thống điện, góp phần giảm áp lực tăng giá điện, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng và phát triển bền vững.

- Nâng cao nhận thức của khách hàng sử dụng điện và toàn xã hội trong việc quản lý nhu cầu điện và sử dụng điện hiệu quả; từng bước chuyển từ khách hàng sử dụng điện truyền thống sang khách hàng sử dụng điện thông minh.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Phân đầu giảm công suất phụ tải đỉnh của hệ thống điện quốc gia (so với dự báo nhu cầu phụ tải điện trong quy hoạch phát triển điện lực quốc gia) khoảng 300 MW vào năm 2020, 1.000 MW vào năm 2025 và 2.000 MW vào năm 2030 thông qua triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về DSM.

- Hệ số phụ tải hệ thống điện quốc gia ( $K_{pt}$ ) tăng từ 1%÷2% trong cả giai đoạn 2018 - 2020 và 3%÷4% trong cả giai đoạn từ 2021 - 2030.

- Giai đoạn 2018 - 2020 sẽ hoàn thành xây dựng trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành đồng bộ và đầy đủ các quy định liên quan, đặc biệt là các cơ chế chính sách, cơ chế tài chính và cơ chế khuyến khích phù hợp để tạo hành lang pháp lý triển khai Chương trình quốc gia về DSM.

- Tiếp tục nghiên cứu và đẩy mạnh thực hiện các Chương trình DSM đã được triển khai hiệu quả trong giai đoạn 2007 - 2015 như Chương trình công tơ biểu giá điện theo thời gian (Time of Use - TOU), các Chương trình quảng bá, nâng cao nhận thức.

- Từng bước mở rộng đối tượng khách hàng tham gia Chương trình quốc gia về DSM đến cả các khách hàng sử dụng điện sinh hoạt; kết hợp thực hiện các Chương trình DSM với việc hỗ trợ, khuyến khích khách hàng tham gia đầu tư trang bị hệ thống năng lượng mặt trời lắp mái.

- Phối hợp và thực hiện lồng ghép với các chương trình về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Lộ trình phát triển Lưới điện Thông minh tại Việt Nam và định hướng phát triển các dạng nguồn năng lượng tái tạo để đảm bảo khai thác tối đa tiềm năng của các Chương trình DSM và đạt được hiệu quả cao nhất.

- Xây dựng lộ trình cụ thể và phù hợp để triển khai các Chương trình DSM mới trong Chương trình quốc gia về DSM, đặc biệt là các Chương trình điều chỉnh phụ tải điện (Demand Response - DR) với mục tiêu sau năm 2020 có thể triển khai rộng rãi với nhiều đối tượng khách hàng sử dụng điện tham gia trên toàn quốc.

- Thực hiện các Chương trình DSM thí điểm, trung và dài hạn cũng như chiến dịch quốc gia nâng cao nhận thức về các Chương trình DSM.

## 2. Các nội dung chính của Chương trình quốc gia về DSM

Chương trình quốc gia về DSM được thực hiện theo lộ trình, giai đoạn cụ thể đảm bảo phù hợp với điều kiện và thể chế, chính sách của ngành điện Việt Nam. Trong đó, tập trung vào các nhóm nội dung chính sau:

a) Nhóm nội dung 1: Xây dựng và hoàn thiện đầy đủ khung pháp lý để thực hiện Chương trình quốc gia về DSM

Xây dựng, hoàn thiện và ban hành đầy đủ khung pháp lý để thực hiện Chương trình quốc gia về DSM, đặc biệt là các cơ chế chính sách, cơ chế tài

chính và cơ chế khuyến khích để khuyến khích khách hàng sử dụng điện và các đơn vị điện lực tham gia thực hiện các Chương trình DSM, bao gồm các nội dung chính sau:

- Quy định về các khung chính sách cơ bản thực hiện Chương trình quốc gia về DSM, trách nhiệm của các đơn vị liên quan, cách thức tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia về DSM.

- Quy định các cơ chế chính sách, cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích tổng thể và cụ thể để thực hiện Chương trình quốc gia về DSM; quy định về việc quản lý, giám sát thực hiện các cơ chế chính sách, cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích.

- Quy định để hướng dẫn cụ thể về nội dung, trình tự thực hiện, quản lý giám sát và đánh giá thực hiện các Chương trình DSM, đặc biệt là các Chương trình DR.

- Nghiên cứu và xây dựng quy định về cơ chế giá điện theo thời gian (TOU) có thể áp dụng theo từng nhóm khách hàng, vùng miền và mùa; mở rộng đối tượng áp dụng cơ chế giá điện theo thời gian đến cả khách hàng sử dụng điện sinh hoạt.

- Nghiên cứu và xây dựng quy định pháp lý để thiết lập các đơn vị, tổ chức hoạt động DSM như các đơn vị cung cấp dịch vụ, đơn vị điều phối hoạt động DSM/DR (DSM/DR Aggregator).

- Rà soát và sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành để đảm bảo việc triển khai thực hiện các Chương trình DSM được thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và khả thi.

b) Nhóm nội dung 2: Đẩy mạnh các chương trình, hoạt động để nâng cao nhận thức của xã hội, khách hàng sử dụng điện và đơn vị điện lực về Chương trình quốc gia về DSM

- Xây dựng và triển khai đồng bộ các chương trình quảng bá, tăng cường giáo dục cộng đồng, giáo dục trong các cơ sở đào tạo liên quan về các nội dung và lợi ích của các Chương trình DSM và Chương trình quốc gia về DSM.

- Sử dụng đồng bộ các phương tiện thông tin, truyền thông phù hợp để tăng cường nhận thức cho người dân, khách hàng sử dụng điện và các đơn vị điện lực.

- Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức xây dựng tài liệu đào tạo về nội dung và lợi ích của các Chương trình DSM và Chương trình quốc gia về DSM để các trường học tham khảo đưa vào chương trình giáo dục, phù hợp với cấp độ đào tạo học sinh, sinh viên.

- Bộ Công Thương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện các chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức của xã hội, khách hàng sử dụng điện và đơn vị điện lực về nội dung Chương trình quốc gia về DSM, các lợi ích và cách thức thực hiện.

- Tiếp tục triển khai rộng rãi các chương trình nâng cao nhận thức đã được thực hiện thành công trong giai đoạn 2007 - 2015 như chương trình quảng bá sử

dụng bình nước nóng năng lượng mặt trời, chương trình quảng bá sử dụng đèn compact - LED; triển khai các chương trình mới như khuyến khích sử dụng điều hoà công nghệ mới có hiệu suất cao và tiết kiệm điện. Phối hợp thực hiện nâng cao nhận thức của xã hội, khách hàng sử dụng điện về các Chương trình DSM gắn liền với nội dung tuyên truyền các chương trình tiết kiệm điện do cơ quan chức năng và các đơn vị điện lực chủ trì thực hiện.

- Thực hiện lồng ghép các chương trình nâng cao nhận thức của xã hội, khách hàng sử dụng điện trong quá trình xây dựng, thực hiện các nội dung của Chương trình quốc gia về DSM và từng Chương trình DSM cụ thể.

c) Nhóm nội dung 3: Thực hiện các Chương trình DSM, Chương trình DR

Để đảm bảo tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với cấu trúc ngành điện, điều kiện hệ thống điện Việt Nam và sự tham gia của khách hàng sử dụng điện, tổ chức xây dựng lộ trình và kế hoạch triển khai chi tiết, trong đó, cần tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Đẩy mạnh thực hiện công tác nghiên cứu phụ tải điện, nâng cao năng lực dự báo nhu cầu phụ tải điện của các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực và các đơn vị có liên quan khác.

- Thực hiện đánh giá tiềm năng, nhu cầu và thiết kế các Chương trình DSM phù hợp đối với từng khu vực, đối tượng khách hàng sử dụng điện, đơn vị điện lực và cơ chế khuyến khích, các nguồn lực hỗ trợ khác. Các Chương trình DSM được thiết kế và thực hiện phải đảm bảo mục tiêu thuyết phục khách hàng sử dụng điện tham gia một cách tự nguyện và chủ động.

- Đối với các Chương trình DSM đã thành công trong giai đoạn 2007 - 2015 (như Chương trình TOU, các chương trình quảng bá, nâng cao nhận thức cộng đồng), tiếp tục thực hiện rộng rãi và thiết kế bổ sung các phương thức, cơ chế thực hiện linh hoạt theo nhóm khách hàng, vùng miền và mùa, mở rộng đối tượng tham gia đến cả khách hàng sử dụng điện sinh hoạt.

- Đối với các Chương trình DR cần xây dựng lộ trình, kế hoạch thực hiện phù hợp, đồng bộ với cơ chế chính sách và điều kiện hệ thống điện Việt Nam, cụ thể như sau:

+ Xây dựng và ban hành lộ trình và kế hoạch thực hiện trong các giai đoạn đến năm 2030, trong đó các chương trình DR sẽ là các chương trình trọng tâm của Chương trình quốc gia về DSM.

+ Mở rộng thực hiện thí điểm để đánh giá tiềm năng, nhu cầu thực hiện và xác định các chương trình phù hợp đối với từng vùng, miền và đối tượng khách hàng trước khi triển khai rộng rãi trên toàn quốc.

+ Từng bước triển khai chính thức các chương trình bắt đầu từ năm 2018 phù hợp với cơ chế chính sách, cơ chế khuyến khích hiện hành và điều kiện thực tế của hệ thống điện, bao gồm các chương trình theo cơ chế khuyến khích tài chính trực tiếp, chương trình thông qua cơ chế giá điện, chương trình điều chỉnh phụ tải điện thông qua ưu đãi phí thương mại và chương trình tham gia tự nguyện của khách hàng sử dụng điện.

- Các Chương trình DSM được thiết kế và triển khai thực hiện cần đồng bộ với lộ trình phát triển Lưới điện thông minh tại Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2012, đảm bảo tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng công nghệ hiện đại, đặc biệt là việc trang bị hệ thống công tơ đọc và thu thập số liệu đo đếm từ xa (Automatic Meter Reading - AMR), hệ thống hạ tầng đo đếm tiên tiến (Advance Metering Infrastructure - AMI).

- Phối hợp chặt chẽ Chương trình quốc gia về DSM với các chương trình về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, trong đó cần xác định rõ mục tiêu, mục đích, phạm vi thực hiện và cách thức thực hiện để đảm bảo đạt được hiệu quả cao nhất.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện hàng năm. Trong đó, xác định các mục tiêu và giao chỉ tiêu cụ thể, có đánh giá kết quả thực hiện như là một chỉ tiêu để đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của các đơn vị điện lực.

### 3. Giải pháp thực hiện

Để thực hiện Chương trình quốc gia về DSM đạt được các mục tiêu đề ra, đem lại hiệu quả cao, cần tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

#### a) Giải pháp về tài chính

- Xây dựng và ban hành đầy đủ và đồng bộ cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích khách hàng và các đơn vị điện lực thực hiện các Chương trình DSM theo hướng các khoản chi phí khuyến khích cho khách hàng sử dụng điện tham gia thực hiện các Chương trình DSM/DR sẽ là chi phí hợp lý và được tính toán vào chi phí sản xuất kinh doanh điện của các đơn vị điện lực.

- Việc thực hiện các cơ chế tài chính để khuyến khích thực hiện Chương trình quốc gia về DSM phải được quản lý, giám sát chặt chẽ của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.

- Tận dụng tối đa các nguồn lực khác như ngân sách nhà nước (nếu cần thiết), các nguồn hỗ trợ và hợp pháp khác của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện Chương trình quốc gia về DSM:

+ Lồng ghép các chương trình, đề án thí điểm hoặc chính thức hợp tác với các tổ chức quốc tế về DSM đang thực hiện và đang hình thành như một thành phần của Chương trình quốc gia về DSM, đặc biệt là các chương trình DSM trong ngắn hạn hoặc các Chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng;

+ Mở rộng hợp tác quốc tế thuộc phạm vi của chương trình, tranh thủ các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân nhằm giảm chi ngân sách nhà nước.

- Sử dụng nguồn vốn đóng góp của các đơn vị điện lực và doanh nghiệp:

+ Khuyến khích các đơn vị điện lực như Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực chủ động thực hiện các Chương trình DSM; tận dụng, kết hợp nguồn quỹ phát triển khoa học và công nghệ và nguồn vốn đầu tư của các chương trình về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để thực hiện Chương trình quốc gia về DSM.

+ Khuyến khích các đơn vị điện lực, khách hàng sử dụng điện chủ động bố trí các nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống quản lý năng lượng trong phạm vi quản lý để hỗ trợ việc thực hiện tối ưu và hiệu quả các Chương trình DSM.

b) Giải pháp về đầu tư, đào tạo nâng cao năng lực và nhận thức

- Các bộ, ngành, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội, các đơn vị điện lực có trách nhiệm thực hiện và tham gia các công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình quốc gia về DSM.

- Đầu tư cho việc đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, đặc biệt cho các bộ phận, các đơn vị quản lý, triển khai thực hiện các Chương trình DSM.

- Tập trung thực hiện các công tác truyền thông, thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các Chương trình DSM.

c) Giải pháp về khoa học và công nghệ

- Từng bước trang bị các hệ thống cơ sở hạ tầng hiện đại tại các đơn vị điện lực và khách hàng sử dụng điện như hệ thống hạ tầng đo đếm tiên tiến, hệ thống công tơ đọc và thu thập số liệu đo đếm từ xa, hệ thống năng lượng mặt trời lắp mái, các hệ thống tích hợp lưu trữ năng lượng để tối ưu hóa việc tham gia của khách hàng sử dụng điện trong các Chương trình DSM/DR.

- Các giải pháp về khoa học và công nghệ thực hiện các Chương trình DSM cần thực hiện đồng bộ và phù hợp với việc phát triển Lưới điện Thông minh tại Việt Nam; thực hiện phối hợp và lồng ghép với chương trình trọng điểm cấp nhà nước về “Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ năng lượng” để đảm bảo khai thác tối đa tiềm năng của các Chương trình DSM.

d) Giải pháp về hợp tác quốc tế

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức tài chính quốc tế để thực hiện các dự án hỗ trợ kỹ thuật, chương trình thí điểm để xây dựng và hoàn thiện đầy đủ khung pháp lý cho các Chương trình DSM ở Việt Nam.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhu cầu điện và các tổ chức tư vấn, thông qua các hình thức đầu tư trực tiếp, hội thảo khoa học, gửi cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài, gửi đoàn khảo sát đi nước ngoài, tư vấn xây dựng các phòng thử nghiệm hợp chuẩn.

- Hợp tác xây dựng chính sách, thể chế, tiêu chuẩn liên quan để hỗ trợ thực hiện Chương trình quốc gia về DSM.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Bộ Công Thương:

a) Chủ trì, đầu mối tổ chức thực hiện xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về DSM đảm bảo đạt được các mục tiêu, nội dung và kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Bổ sung chức năng, nhiệm vụ về quản lý, thực hiện Chương trình quốc gia về DSM vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phát triển lưới điện Thông minh tại Việt Nam (Ban Chỉ đạo). Ban Chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý, tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Chương trình quốc gia về DSM, xác định các mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn và cho mỗi Chương trình DSM.

c) Trong giai đoạn 2018 - 2020, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu xây dựng và ban hành đầy đủ khung pháp lý, đặc biệt là cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích để thúc đẩy thực hiện Chương trình quốc gia về DSM phù hợp với quy định tại Điều 10 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện lực, trường hợp cần thiết báo cáo Thủ tướng Chính phủ những nội dung vượt thẩm quyền.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính để nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích phù hợp với các giải pháp về tài chính được phê duyệt tại Quyết định này để hỗ trợ thực hiện các Chương trình DSM và Chương trình DR, bao gồm cả các cơ chế quản lý, giám sát việc thực hiện phù hợp với các giải pháp về tài chính được phê duyệt tại Quyết định này.

đ) Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức xây dựng tài liệu đào tạo về nội dung và lợi ích của các Chương trình DSM và Chương trình quốc gia về DSM để các trường học tham khảo đưa vào chương trình giáo dục, phù hợp với cấp độ đào tạo học sinh, sinh viên.

e) Nghiên cứu, xây dựng và ban hành khung pháp lý và cơ chế chính sách để thành lập và hoạt động của các đơn vị cung cấp dịch vụ/đơn vị điều phối hoạt động DSM/DR phù hợp với điều kiện phát triển ngành điện Việt Nam và xu hướng trên thế giới.

g) Trong năm 2018, tổ chức xây dựng và phê duyệt cụ thể lộ trình và kế hoạch triển khai thực hiện các Chương trình DR, đảm bảo phù hợp với cơ chế chính sách, điều kiện phát triển hệ thống điện Việt Nam và Lộ trình phát triển Lưới điện Thông minh.

h) Nghiên cứu và có đề xuất về định hướng phát triển và phân bổ phụ tải điện phù hợp với phân bố và cơ cấu nguồn điện trong hệ thống điện để góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững ngành điện và ngành năng lượng.

i) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức tài chính quốc tế thực hiện các dự án hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng và hoàn thiện thể chế và khung pháp lý đầy đủ để triển khai các nội dung trong Chương trình quốc gia về DSM.

k) Tổ chức thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức của xã hội, khách hàng sử dụng điện và đơn vị điện lực về Chương trình quốc gia về DSM.

l) Hàng năm, tổ chức xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu cho các đơn vị thực hiện để đảm bảo đạt được các mục tiêu được phê duyệt tại Quyết định này; tổ chức giám sát chặt chẽ việc thực hiện các nội dung, chương trình trong Chương trình quốc gia về DSM.

m) Trong quá trình thực hiện Chương trình quốc gia về DSM, Bộ Công Thương có trách nhiệm rà soát, đánh giá kết quả thực hiện để đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt bổ sung hoặc điều chỉnh các mục tiêu, nội dung của Chương trình quốc gia về DSM.

## 2. Giao Bộ Tài chính:

Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương để nghiên cứu, xây dựng và ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế tài chính, cơ chế giá điện, cơ chế khuyến khích để hỗ trợ thực hiện các Chương trình DSM và Chương trình DR, bao gồm cả cơ chế quản lý, giám sát việc thực hiện phù hợp với các giải pháp về tài chính được phê duyệt tại Quyết định này.

## 3. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức xây dựng tài liệu đào tạo về nội dung và lợi ích của các Chương trình DSM và Chương trình quốc gia về DSM để các trường học tham khảo đưa vào chương trình giáo dục, phù hợp với cấp độ đào tạo học sinh, sinh viên.

4. Các bộ, cơ quan khác liên quan chủ động thực hiện các giải pháp được phê duyệt tại Quyết định này và phối hợp với Bộ Công Thương theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý nhà nước của mình trong quá trình thực hiện Chương trình quốc gia về DSM.

## 5. Ủy ban nhân dân các tỉnh có trách nhiệm:

a) Xây dựng các chương trình và giải pháp phù hợp để hỗ trợ thực hiện Chương trình quốc gia về DSM của các đơn vị điện lực và khách hàng sử dụng điện thuộc phạm vi quản lý; đưa mục tiêu của Chương trình quốc gia về DSM vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch sản xuất của địa phương phù hợp với từng thời kỳ phát triển; bố trí nguồn lực phù hợp để thực hiện các nội dung trong Chương trình quốc gia về DSM và sử dụng điện hiệu quả.

b) Kiểm tra, giám sát và báo cáo Bộ Công Thương kết quả thực hiện Chương trình quốc gia về DSM, sử dụng điện hiệu quả của các đơn vị điện lực và khách hàng sử dụng điện thuộc phạm vi quản lý; xử lý kịp thời theo thẩm quyền các trường hợp không thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý nhu cầu điện, sử dụng điện hiệu quả.

6. Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực có trách nhiệm:

a) Tập đoàn Điện lực Việt Nam chỉ đạo các Tổng công ty Điện lực, Công ty Điện lực và các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai đầy đủ và đồng bộ Chương trình quốc gia về DSM được phê duyệt tại Quyết định này và các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn có liên quan.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình quốc gia về DSM, trong đó xác định cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu hàng năm để đảm bảo thực hiện đạt được các mục tiêu cụ thể của Chương trình quốc gia về DSM.



c) Tập trung và đẩy mạnh thực hiện công tác nghiên cứu phụ tải điện, khai thác toàn diện các kết quả của nghiên cứu phụ tải điện để đánh giá tiềm năng thực hiện các Chương trình DSM, Chương trình DR, theo dõi, quản lý chặt chẽ biểu đồ phụ tải điện của khách hàng sử dụng điện, đặc biệt là các khách hàng có đóng góp và ảnh hưởng nhiều đến biểu đồ phụ tải điện.

d) Thực hiện đầu tư, nâng cấp hệ thống điện, hệ thống công nghệ thông tin, hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ thực hiện các Chương trình DSM, Chương trình DR, đặc biệt là hệ thống hạ tầng đo đếm tiên tiến, hệ thống công tơ đọc và thu thập số liệu đo đếm từ xa.

đ) Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, chương trình trong Chương trình quốc gia về DSM theo quy định và yêu cầu của Bộ Công Thương.

e) Tổ chức bộ phận thực hiện Chương trình quốc gia về DSM đảm bảo phù hợp với cơ cấu tổ chức, hiệu quả hoạt động và điều kiện thực tế tại các đơn vị điện lực.

g) Tăng cường thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức của xã hội, khách hàng sử dụng điện và đơn vị điện lực về nội dung Chương trình quốc gia về DSM và lợi ích của các Chương trình DSM.

7. Khách hàng sử dụng điện và các đơn vị điện lực khác có liên quan có trách nhiệm tham gia thực hiện các Chương trình DSM trong Chương trình quốc gia về DSM.

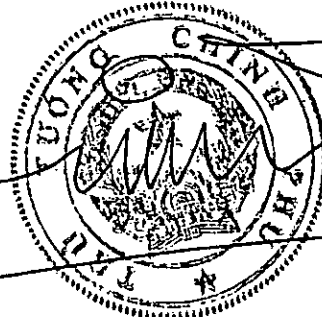
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UB trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KGVX, ĐMDN;
- Lưu: VT, CN (2). nvq ~~đkt~~

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trịnh Đình Dũng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Số: 299/SY-UBND

Bình Định, ngày 15 tháng 3 năm 2018

*Nơi nhận:*

- Sở Công Thương;
- K6;
- Lưu: VT (02b).

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



*[Handwritten signature]*  
**Lê Nhuận**

